

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1659/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ  
cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kế hoạch số 10-KH/TW ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức” (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

1. Đối tượng áp dụng gồm:

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước.

b) Công chức trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh); ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp huyện); công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã).

c) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Không áp dụng đối với các đối tượng sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức công tác trong hệ thống các cơ quan, đơn vị thuộc ngành ngoại giao;

b) Giáo viên, giảng viên ngoại ngữ.

3. Thời gian thực hiện: từ năm 2019 đến hết năm 2030.

## **II. YÊU CẦU**

1. Việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước và nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị.

2. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm huy động, phát huy tối đa các nguồn lực, năng lực hiện có của đội ngũ giảng viên, giáo viên và hệ thống cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

3. Tăng cường trách nhiệm của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng và bản thân cán bộ, công chức, viên chức trong việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ.

4. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, gắn việc học ngoại ngữ đi đôi với thực hành, sử dụng ngoại ngữ thường xuyên, hiệu quả trong thực thi công vụ.

## **III. MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu chung

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định, có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý và có khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong công việc và làm việc trong môi trường quốc tế.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### a) Đến năm 2025:

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng nhằm khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tích cực học tập ngoại ngữ, nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế;

- Hoàn thành việc xây dựng, hoàn thiện các chương trình, tài liệu bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức;

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Phân đầu đến hết năm 2025:

+ 50% cán bộ, công chức ở Trung ương (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi); 25% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện ở địa phương (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định.

+ 60% viên chức và 50% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định.

+ 20% cán bộ, công chức xã và 15% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định.

### b) Đến năm 2030:

Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cả về số lượng và chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo đến hết năm 2030:

- 60% cán bộ, công chức ở Trung ương (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi); 35% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện ở địa phương (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành;

- 70% viên chức và 60% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành;

- 30% cán bộ, công chức xã và 25% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành.

#### IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các bộ, ngành, địa phương và bản thân đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò và sự cần thiết phải học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế.

a) Quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức để đẩy mạnh việc học tập ngoại ngữ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong việc thường xuyên học tập, nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế; nâng cao ý thức của mỗi người trong việc tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ, cập nhật thông tin, kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu hội nhập.

c) Khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tích cực, chủ động tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để không ngừng nâng cao năng lực và khả năng làm việc, thích ứng với môi trường làm việc quốc tế.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tích cực học tập ngoại ngữ, nâng cao năng lực thực thi công vụ và làm việc được trong môi trường quốc tế; huy động các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

a) Hoàn thiện quy định về tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu thực thi công vụ.

b) Thực hiện cơ chế tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ linh hoạt, tạo điều kiện để cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng và bản thân cán bộ, công chức, viên chức có cơ hội được lựa chọn hình thức, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp, bảo đảm chất lượng.

c) Tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có năng lực, uy tín tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thu hút và lựa chọn đội ngũ giáo viên, giảng viên có trình độ, phương pháp sư phạm và có kinh nghiệm tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn và hội nhập quốc tế.

đ) Hoàn thiện các quy định về chứng chỉ và thời hạn sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

3. Rà soát thực trạng năng lực, trình độ và tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của từng bộ, ngành, địa phương để làm căn cứ xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu và yêu cầu theo từng nhóm đối tượng, từng lĩnh vực công tác, từng vị trí việc làm.

Theo từng giai đoạn 05 năm và hàng năm, các bộ, ngành, địa phương tiến hành rà soát thực trạng và tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp từng nhóm đối tượng, từng nội dung chương trình.

4. Xây dựng và hoàn thiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ phù hợp; đẩy mạnh việc tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

a) Xây dựng, hoàn thiện các chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu chung và yêu cầu thực thi nhiệm vụ công vụ, làm việc trong môi trường quốc tế.

b) Nghiên cứu, đề xuất các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ chuyên ngành cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ theo ngành, lĩnh vực.

c) Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ trực tuyến (online) bảo đảm phù hợp với điều kiện, môi trường làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

d) Xây dựng các phần mềm, sử dụng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến để nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

5. Thực hiện kiểm tra, đánh giá năng lực trong đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức theo tiếp cận chuẩn quốc tế.

a) Thường xuyên tổ chức các kỳ thi, kiểm tra đánh giá năng lực ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra việc cấp chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và các chứng chỉ theo các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền cho phép tổ chức thi, đánh giá năng lực.

b) Tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức gắn với thi tuyển, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý; thi

nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức bảo đảm tương ứng giữa trình độ, năng lực và khả năng sử dụng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và hội nhập quốc tế.

6. Tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

a) Hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học ngoại ngữ.

b) Đầu tư nâng cấp phòng học, phòng thi, kiểm tra, đánh giá kết quả.

c) Tăng cường và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ; phát triển các giải pháp học ngoại ngữ trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức.

d) Phát triển đội ngũ giảng viên, giáo viên tham gia giảng dạy ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm chất lượng, đáp ứng nhu cầu của người học và yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn theo từng ngành, lĩnh vực.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế và xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

a) Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

b) Liên kết với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nước ngoài đủ năng lực và điều kiện để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng nhu cầu công việc và nâng cao trình độ, khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

c) Đẩy mạnh tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ ở trong nước và cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài để vừa kết hợp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ với nâng cao năng lực và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, làm việc trong môi trường quốc tế.

## **V. LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Lộ trình**

a) Giai đoạn 2019 - 2020: các bộ, ngành, địa phương tập trung xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức” của cơ quan, đơn vị mình với các mục tiêu, yêu cầu, nội dung hoạt động. Rà soát, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, trình độ ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

b) Giai đoạn 2021 - 2025: Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án để hoàn thành các mục tiêu đề ra. Mở rộng mạng lưới các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có năng lực, uy tín tham gia thực hiện Đề án.

c) Giai đoạn 2026 - 2030: Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động để hoàn thành các mục tiêu Đề án. Đưa việc học tập ngoại ngữ thành hoạt động thường xuyên, thiết thực và triển khai đồng bộ, rộng khắp trong cả nước để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## 2. Kinh phí

a) Kinh phí xây dựng và thực hiện Đề án được bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn tài chính, huy động hợp pháp khác.

b) Nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

c) Nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho viên chức được bố trí từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm nguồn ngân sách nhà nước bố trí cho đơn vị); đóng góp của viên chức và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức rà soát, hoàn thiện các quy định cụ thể về tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền quản lý.

c) Nghiên cứu, đề xuất các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ chuyên ngành cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ và yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ theo ngành, lĩnh vực.

d) Bảo đảm bố trí kinh phí, huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

đ) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án của bộ, ngành, địa phương, đơn vị, định kỳ báo cáo Bộ Nội vụ.

## 2. Bộ Nội vụ

a) Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án hàng năm và theo giai đoạn.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quản lý về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

c) Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

d) Tổng hợp nhu cầu, đề xuất kinh phí để thực hiện Đề án từ các bộ, ngành, cơ quan liên quan và các địa phương, gửi Bộ Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 3. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Rà soát, hoàn thiện các quy định về chứng chỉ ngoại ngữ và xác nhận trình độ ngoại ngữ tương đương theo các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

b) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ (bao gồm cả đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến online) cho cán bộ, công chức, viên chức theo tiếp cận chuẩn quốc tế đáp ứng yêu cầu chung và yêu cầu thực thi nhiệm vụ công vụ.

c) Hướng dẫn các quy định về cơ chế, chính sách đối với đội ngũ giảng viên, giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

d) Mở rộng mạng lưới các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức; thẩm định năng lực và giao nhiệm vụ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá năng lực và cấp chứng chỉ ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

## 4. Bộ Tài chính

Cân đối ngân sách nhà nước, trình cấp có thẩm quyền bố trí và phân bổ kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

## 5. Bộ Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành nhận thức và chủ động, tích cực triển khai thực hiện Đề án.



**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, TCCB, KGVX, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (3b).H.Anh

**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Xuân Phúc**